TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày 17 - 8 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nhàn.
Bà Lê Thị Kiểm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn M, sinh năm 1984 tại HN; nơi cư trú: Xóm S, xã N, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Kh (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ: Trương Thị L và 02 con: Con lớn sinh năm 2006; con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Ngày 26/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bị cáo chấp hành xong ngày 14/12/2017); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/3/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ra quyết định áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc với thời gian 24 tháng (chấp hành xong ngày 06/3/2014); bị tạm giữ ngày 21/6/2018 đến ngày 27/6/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Chị Mai Thị L, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; nơi cư trú: Xóm S, xã N, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

Ông Trần Văn M, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 15 tháng 6 năm 2018, Đỗ Văn M đi bộ từ nhà đến nhà em họ là anh Nguyễn Văn H ở xóm N, xã N, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Khi vào trong nhà, thấy anh H đang nằm ngủ trên giường tại phòng khách, ở đầu giường cạnh chỗ anh H nằm có 01 chiếc ví giả da màu nâu, nên M đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc ví để lấy tiền tiêu sài. M đi đến đầu giường, dùng tay phải lấy chiếc ví cất vào túi quần phía sau bên phải rồi đi bộ về nhà. Khi đi đến gần cổng làng thôn Đ, xã N, huyện K, M lấy chiếc ví ra kiểm tra và thấy trong ví có số tiền 3.600.000đồng, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H. Về đến nhà, M cất chiếc ví và thẻ căn cước công dân vào tủ quần áo rồi lấy hết số tiền trong ví lên thành phố Hà Nội tiêu sài hết. Ngày 19/6/2018, anh H có đơn đề nghị Công an huyện Kim Bảng giải quyết việc mất trộm tài sản nêu trên. Ngày 21/6/2018, Đỗ Văn M đã đến Công an huyện Kim Bảng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSKB ngày 23/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đỗ Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn M từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ… Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại nhà ở của anh Nguyễn Văn H

thuộc xóm N, xã N, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, lợi dụng lúc anh H đang ngủ, bị cáo Đỗ Văn M đã trộm cắp của anh H chiếc ví giả da màu nâu, bên trong có số tiền 3.600.000đồng và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H. Do đó hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của công dân. Với bản tính lười lao động, lại thích hưởng thụ, khi đi đến nhà em họ chơi, thấy anh H nằm ngủ và để chiếc ví cạnh đầu giường, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại rồi lén lút thực hiện hành vi trộm cắp để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ mục đích là nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác mà không phải tốn sức lao động, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, nên cần phải xét xử thật nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc và hiện đang có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là tái phạm, nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa, rèn luyện bản thân, mà ngay sau khi ra trại được thời gian ngắn lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo, nên cần xem xét một cách đầy đủ, toàn diện vụ án để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt tù như trên đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bên cạnh đó sau khi bị phát hiện về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đã đến cơ quan điều tra để đầu thú; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại là anh Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 3.600.000đồng mà bị cáo đã lấy trộm, với lý do bị cáo là con nghiện, hoàn cảnh khó khăn, bên cạnh đó giữa bị hại và bị cáo là anh em con bác con cậu ruột, nên không đặt ra xem xét. Đối với chiếc ví giả da và chiếc thẻ căn cước công dân của anh H, sau khi bị phát hiện, bị cáo đã nhờ mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L mang đến trả lại cho anh H. Anh H đã nhận lại đầy đủ và không có yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I A Danh mục án phí

Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn M 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/6/2018.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Văn M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Cổng TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh